

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 06- 02- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Anh Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Ngạn

2. Bà Lê Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Khương Thị Lơ, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST – HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hòa Quang B, sinh năm 1989 tại xã AD, huyện QP, tỉnh TB. Nơi cư trú: thôn BM, xã AD, huyện QP, tỉnh TB; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hòa Quang Ng và bà Nguyễn Thị Ah; có vợ và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Vật liệu giấy AD

Địa chỉ: Khu công nghiệp LD thôn ĐK, xã LD, huyện CG, tỉnh HD.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Yen Fu Lu – Tổng giám đốc công ty TNHH Vật liệu giấy AD. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Yen Fu Lu: Ông Phạm Công H, sinh năm 1987 – Kế toán trưởng Công ty TNHH Vật liệu giấy AD.

Trú tại: thôn VX, xã NQ, huyện TM, tỉnh HD. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Trú tại: thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

+ Bùi Hữu T1, sinh năm 1977.

Trú tại: thôn BQ, xã CĐ, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

+ Lương Cao S, sinh năm 1966

Trú tại: thôn MT, xã CH, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

+ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962

Trú tại: thôn LX, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn B, sinh năm 1967

Trú tại: thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hòa Quang B là công nhân công ty TNHH Vật liệu giấy AD, địa chỉ khu công nghiệp Lương Điền thuộc thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD. Vì có thời gian B làm điện nước nên có chìa khóa kho trạm điện của công ty và biết trong kho này còn một số dây điện chưa sử dụng hết. Đến chiều ngày 09/11/2017 B nảy sinh ý định chiếm đoạt các cuộn dây điện của công ty bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Nên khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, B đi bộ vào công ty quan sát, đồng thời gọi điện cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD nhờ T đến công ty để chờ hộ ít đồ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi thấy sơ hở, B đến kho trạm điện, mở khóa và bê 04 cuộn dây điện loại TAYA 3cx2,5mm² để trên mặt bể nước gần tường rào của công ty rồi khóa cửa kho lại. Khoảng 05 phút sau, khi T đi xe máy đến sát hàng rào công ty AD thì B đưa các cuộn dây điện qua khe tường rào ra ngoài đường. Khi B vừa đưa xong 04 cuộn dây điện ra ngoài thì bị bảo vệ công ty phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng liên quan.

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KL- HĐĐG tài sản ngày 24/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương kết luận: 315m dây điện loại TAYA 3Cx2,5mm² màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 8.284.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 10/VKS – HS ngày 12/01/2018 Viện kiểm sát nhôn đồn huyện Cẩm Giàng truy tố Bị cáo Hòa Quang B về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hòa Quang B phạm tội: Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo B từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo B cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng:

Chiếc chìa khóa kho trạm điện và tài sản bị cáo chiếm đoạt đó được thu hồi, trả lại cho bị hại. Chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với Nguyễn Văn T hiện bị mất, không thu hồi quản lý được. Do vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận: Vì có thời gian làm điện nước cho công ty TNHH Vật liệu giấy AD nên có chìa khóa kho trạm điện và biết trong kho trạm điện có những cuộn dây điện do công ty không sử dụng hết. Chiều ngày 09/11/2017 bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt các cuộn dây điện của công ty bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Do vậy, tối ngày 09/11/2017 một mình bị cáo đi vào công ty, quan sát thấy sơ hở thì mở cửa kho trạm điện, rồi đưa 04 cuộn dây điện ra ngoài đường thì bị bảo vệ công ty phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo chỉ thực hiện hành vi chiếm đoạt một mình, không bàn bạc với ai. Bị cáo có gọi điện nhờ Nguyễn Văn T ra công ty để chở hộ đồ. T không biết gì về hành vi phạm tội của bị cáo và cũng chưa có hành động, lời nói gì giúp đỡ bị cáo. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Với ý định chiếm đoạt các cuộn dây điện của công ty TNHH AD thuộc địa phận thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/11/2017 Hòa Quang B xin phép bảo vệ vào trong công ty (vì B vẫn là công nhân của công ty) rồi quan sát thấy không ai để ý thì dùng chìa khóa có sẵn, mở cửa trạm kho điện, lén lút đưa 04 cuộn dây điện loại TAYA 3Cx2,5mm² màu xám dài 315m, trị giá là 8.284.500 đồng ra ngoài hàng rào của công ty thì bị bảo vệ cùng ty phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đó trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với động cơ, mục đích muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đó cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Với những phân tích và nhận định trên, HĐXX có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hòa Quang B đó đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Bị cáo là công nhân của công ty TNHH Vật liệu giấy AD. Đáng lẽ, bị cáo phải có ý thức xây dựng công ty và bảo vệ tài sản nơi mình làm việc, nhưng bị cáo lại lợi dụng sự sơ hở, chiếm đoạt tài sản của công ty. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, đồng thời thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả

[6] Khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo. Từ trước đến nay bị cáo chưa phạm tội, nay phạm vào tội ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Bị cáo có bố được tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng bộ quốc phòng. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Nên HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Như vậy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nơi cư trú rõ ràng. Phạm vào tội ít nghiêm trọng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 8.284.500 đồng đó được thu hồi trả lại cho công ty. Ngoài ra, 04 cuộn dây điện mà bị cáo chiếm đoạt là số dây điện còn thừa không dùng hết khi xây dựng, lắp đặt nhà máy chứ không phải là số dây điện đang phục vụ sinh hoạt, sản xuất của công ty. Do vậy, HĐXX không nhất thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thực hiện đúng chính sách hình sự và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá không nhiều, đó được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đó được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên HĐXX không đặt ra xem xét, xử lý.

[10] Vật chứng của vụ án

- Chiếc chìa khóa kho trạm điện và 04 cuộn dây điện mà bị cáo chiếm đoạt đó được trả lại cho chủ sở hữu. Chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc với Nguyễn Văn T để nhờ T chở hộ đồ đó bị mất, quá trình điều tra không quản lý, thu giữ được. Nên HĐXX không đặt ra xem xét, xử lý đối với 04 cuộn dây điện và chiếc điện thoại di động.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội nòn phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[12] Các vấn đề khác

- Đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn ĐK, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD là người được bị cáo Hòa Quang B nhờ ra cùng ty AD chở hộ đồ: Bị cáo B chỉ gọi điện thoại nhờ T đến công ty chở hộ đồ chứ giữa hai người không có sự bàn bạc trao đổi gì khác. T hoàn toàn không biết gì về hành vi phạm tội của bị cáo B. Ngoài ra, T cũng không có hành động, lời nói gì giúp sức B trong việc chiếm đoạt 04 cuộn dây điện. Do vậy, không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyền bố Bị cáo Hòa Quang B phạm tội: Trộm cắp tài sản.
2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.
3. Xử phạt bị cáo Hòa Quang B 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hòa Quang B cho UBND xã AD, huyện QP, tỉnh TB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Hòa Quang B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân